TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS - ST
Ngày: 24 – 8 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Công

Ông Nguyễn Đông Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Vương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thanh Ng (tên gọi khác: Út), sinh năm 1986 tại Thới Lai, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (chết) và bà Lê Thị Tr (chết); bị cáo có vợ và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án có 01: Vào ngày 27/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (Bản án số 103/2018/HS - ST) nay là thành phố Thủ Đức xử phạt 10 tháng tù, tổng hợp 02 năm 03 tháng theo Bản án số 05/2018/HS - ST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh hình phạt chung của 02 bản án là 03 năm 01 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 21/01/2020 chưa được xóa án tích.

Về nhân thân:

Ngày 29/11/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần

Thơ xét xử về hành vi "Trộm cắp tài sản" án phạt 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án (theo Bản án số 111/2021/HS - ST ngày 29/11/2021).

Ngày 13/12/2022 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp hình phạt của nhiều án bản buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 23/9/2021 (theo Bản án số 53/2022/HS - ST ngày 13/12/2022).

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam kênh 5 - C10 - Bộ Công an.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm: 1946 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Nguyễn Hoàng Th, sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tô Văn Ph, sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Tầm Vu 3, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam kênh 5 – C10 – Bộ Công an.

Nguyên đơn dân sự: Văn phòng đoàn Đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân tỉnh HGi (vắng mặt).

Trụ sở: Số 7, đường Thống Nhất, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

Bà Đinh Thị Th, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 30/6/2021 bà Đinh Thị Th, phát hiện tài sản ở trong nhà của mình bị mất trộm gồm một điện thoại di động động nhãn hiệu Samsung Pro J7 của bà Phạm Thị Th (mẹ ruột bà Th) và một cái máy tính xách tay (Laptop) hiệu HP PAVILION của ông Nguyễn Hoàng Th (chồng bà Th làm việc ở Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh HGi) nên trình báo Công an xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành khám nghiệm hiện trường đã thu thập được một dấu vết đường vân đồng thời truy nguyên đối tượng xác định được dấu vết để lại hiện trường là của Đặng Thanh Ng (*bút lục: 14 - 23).*

Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Đăng Thanh Ng thừa nhận cùng với Tô Văn Ph thực hiện trộm cắp tài sản nêu trên, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2021, Tô Văn Ph điện thoại cho Đặng Thanh Ng với nội dung rũ Ng đi trộm để kiếm tiền tiêu xài thì Ng đồng ý và hẹn gặp nhau tại thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Sau đó, Ph chở Ng xuống thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang uống nước ở các quán cà phê cho đến khoảng 03 giờ sáng Ph chở Ng đi cặp bờ sông đường qua huyện Vị Thủy đến ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Ng phát hiện nhà bà Th trên lầu không có đóng cửa nên kêu Ph dừng lại, Nguyên đột nhập vào nhà Ph đậu xe lại và chờ. Ng trèo lên mái tol của mái hiên nhà rồi trèo qua ban công của lầu đi vào nhà, đi xuống tầng trệt phát hiện chiếc láp tóp để trên ghế và lấy láp tóp, sau đó đi vào phòng ngủ thứ hai của tầng trệt phát hiện điện thoại và lấy trộm một chiếc điện thoại Samsung của mẹ bà Th đang ngủ trong phòng. Khi lấy xong các tài sản Ng trèo ra ngoài theo đường cũ, Ph chạy xe lại rước Ng chở về thị trấn Cái Tắc bằng đường Quốc lộ 61. Ph để Ng tại một quán cà phê và chạy đi bán điện thoại và láp tóp được 4.700.000 đồng đem về đưa cho Ng. Ng lấy 2.700.000 đồng đưa lại Ph 2.000.000 đồng, sau đó Ng đi xe ôm về nhà và không gặp Ph cho đến khi bị bắt (*bút lục: 39 - 40; 54 - 59).*

Tại Công văn số 62592/V06(TT) ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Cục hồ sơ nghiệp vụ, Bộ Công an trả lời kết quả tra cứu vân tay hiện trường là của Đặng Thanh Ng, sinh năm 1986, địa chỉ: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (*bút lục: 101).*

Qua đối chất Tô Văn Ph không thừa nhận cùng Ng thực hiện vụ trộm cắp tài sản ngày 30/6/2021 tại ấp 7, xã Vị trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (*bút lục: 60).*

Căn cứ vào kết luận định giá số 4a/KL-HĐ.ĐGTS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang, kết luận (*bút lục: 30-33*):

- *Một diện thoại di động hiệu Sasung Pro J7 có giá trị 1.600.000 đồng.*

-Một máy tính xách tay nhãn hiệu HP PAVILION có giá trị: 7.397.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 8.997.000 đồng (Tám triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Quá trình điều tra Đặng Thanh Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật: Đối với tài sản bị mất trộm là một điện thoại di động động nhãn hiệu Samsung Pro J7 và một cái máy tính xách tay (Laptop) hiệu HP PAVILION, Đặng Thanh Ng khai Tô Văn Ph bán, nhưng Ph không thừa nhận hành vi nêu trên nên không thu hồi tài sản được.

* Xử lý vật chứng: Không

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hoàng Th yêu cầu bồi thường 8.877.000 đồng và bà Phạm Thị Th yêu cầu bồi thường 5.500.000 đồng (bút lục: 72 - 73)

Tại bản Cáo trạng số 42/CT - VKS - HVT ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Đặng Thanh Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thanh Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh Ng mức án từ 09 đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định.

Ý kiến bị cáo tại phiên toà: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thống nhất hoàn toàn với quan điểm đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đối với sự vắng mặt của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vắng mặt nguyên đơn dân sự trong vụ án. Tuy nhiên, xét thấy việc vắng mặt vẫn đảm bảo cho việc tranh tụng trong xét xử và không ảnh hưởng đến việc làm rõ sự thật khách quan của vụ án, cũng như không gây bất lợi cho bị cáo, đương sự trong vụ án. Việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định Bộ luật Tố tụng hình sự giải quyết vắng mặt họ theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 30/6/2021 bị cáo thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào nhà bị hại lấy trộm tài sản gồm: *Một diện thoại di động hiệu Sasung Pro J7 có giá trị 1.600.000 đồng; Một máy tính xách tay nhãn hiệu HP PAVILION có giá trị: 7.397.000 đồng.* Tổng giá trị tài sản theo định giá là: **8.997.000 đồng** (Tám triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng). Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, thì: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"* Như vậy căn cứ vào quy định trên kết hợp với định lượng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt thì bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Từ đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ sức khỏe để tự lao động lo cho gia đình và chính bản thân của bị cáo, nhưng vì với bản chất lười biếng, không chịu lao động chân chính mà luôn tìm cách kiếm tiền trái pháp luật. Bị cáo biết rất rõ và từng bị xét xử nhiều lần về

tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải mà từ bỏ, trái lại cố ý thực hiện hành vi vi phạm như đã nêu trên, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 103/2018/HS-ST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (nay là thành phố Thủ Đức) xử phạt bị cáo 10 tháng tù, tổng hợp 02 năm 03 tháng tù theo bản án số 05/2018/HS-ST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh hình phạt chung của 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 03 năm 01 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 21/01/2020 chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Riêng các Bản án số 111/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ và Bản án số 53/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xác định bị cáo tái phạm và tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên những bản án này có hiệu lực pháp luật sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/6/2021 (nên xác định nhân thân). Do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì bị cáo chỉ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt cần áp dụng là hình phạt tù có thời hạn và áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại theo giá trị định giá tài sản.

[8] Về vật chứng: Không.

[9] Về các vấn đề khác:

[9.1] Đối với Tô Văn Ph trong quá trình tố tụng, kể cả tại phiên tòa Ph không thừa nhận hành vi phạm tội, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo Ng ra thì không còn chứng cứ nào khác. Do đó không có căn cứ xử lý Tô Văn Ph với vai trò đồng phạm.

[9.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn dân sự là Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh HGi đề nghị bị cáo bồi thường là không có

căn cứ. Trong vụ án này trách nhiệm bồi thường phát sinh giữa bị cáo với bị hại, do đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng Th. Bị hại Nguyễn Hoàng Th có trách nhiệm thỏa thuận bồi thường lại cho nguyên đơn dân sự. Nếu bị hại và nguyên đơn dân sự không thỏa thuận được với nhau về vấn đề bồi thường thì sẽ khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh Ng 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 53/2022/HS - ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ 20 (hai mươi) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi mốt) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23 tháng 9 năm 2021.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng Th số tiền 7.397.000đ (bảy triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng); bồi thường cho bị hại Phạm Thị Th số tiền là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

[4] Dành quyền khởi kiện cho nguyên đơn dân sự đối với bị hại Nguyễn Hoàng Th liên quan đến vấn đề bồi thường thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, nguyên đơn dân sự liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Cơ quan CSĐT Công an h. Vị Thủy;
- Cơ quan THAHS h.Vị Thủy và tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Tiếp